

DANH SÁCH
ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

TT	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Lương đang hưởng							Nâng bậc lương năm 2025						Chi chú		
		Nam	Nữ			Mã chức danh nghề nghiệp	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung		Tổng hệ số lương	Thời điểm tính nâng bậc lương hoặc phụ cấp TNVK	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Bậc	Hệ số lương	Phụ cấp thâm niên vượt khung		Tổng hệ số lương		Hệ số chênh lệch bảo lưu	Thời gian hưởng và mốc tính nâng bậc lương hoặc phụ cấp TNVK
									%	Hệ số						%	Hệ số				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1	Bùi Thị Hải		08/02/1970	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.25	9	4,98	5%	0,249	5,229	10/2024		9	4,98	6%	0,299	5,279		10/2025	
2	Nguyễn Thị Thanh Huyền		10/01/1979	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.25	6	3,99			3,990	12/2022		7	4,32			4,320		12/2025	
3	Đỗ Thị Tuyết Nhung		01/08/1981	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.25	5	3,66			3,660	7/2022		6	3,99			3,990		7/2025	
4	Vũ Thị Quyên		13/06/1994	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.26	2	2,41			2,410	9/2022	0,26	3	2,72			2,720		9/2025	
5	Nguyễn Thị Bích Liên		15/02/1984	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.26	2	2,41			2,410	11/2022		3	2,72			2,720		11/2025	
6	Phạm Thị Thanh Hiền		21/03/1997	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.26	1	2,1			2,100	10/2022	0,57	2	2,41			2,410		10/2025	
7	Vũ Thị Phương		24/12/1987	Giáo viên	ĐH SPMN	V.07.02.26	1	2,1			2,100	11/2022		2	2,41			2,410		11/2025	
Cộng								21,65		0,25	21,90		0,83		23,55		0,299	23,849			

Gia Viên, ngày 17 tháng 11 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
SAO SÁNG 4
DƯƠNG THỊ PHƯƠNG HẢO